

PHẬT NÓI KINH BẢN TÍNH THANH TỊNH CHĂNG SINH CHĂNG DIỆT CỦA KIM CƯƠNG TAM MUỘI

Hán dịch: Mật tên người dịch. Nay phụ bản ghi chép ở đời **Tam Tần**
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe: Một thời Đức Phật ngự ở Giảng Đường **Trọng Các** trong Tinh xá **Đại Lâm** (Mahā-vana, hay Kūṭāgāra-sālā) tại nước **Tỳ Gia Ly** (Vaiśālī) cùng với chúng Đại Tỳ Kheo gồm năm ngàn người đến dự, trong đó có nhóm Tôn Giả **Ma Ha Ca Diếp** (Mahā-Kāśyapa), Tôn Giả **Xá Lợi Phất** (Śāriputra), Tôn Giả **Đại Mục Kiền Liên** (Mahā-Maudgalyāyana), Tôn Giả **Ma Ha Ca Chiên Diên** (Mahā-Kātyāyana) mà mọi người đã biết

Bồ Tát Ma Ha Tát gồm tám vạn bốn ngàn người đến dự. Các vị ấy tên là: **Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát**, **Phạm Đức Bồ Tát**, **Quang Đức Bồ Tát**, **Tinh Đức Bồ Tát**, **Sư Tử Vương Bồ Tát**, **Sư Tử Tạng Bồ Tát**, **Diệu Âm Thanh Bồ Tát**, **Bạch Hương Tượng Bồ Tát**, **Kim Cương Tràng Bồ Tát**, **Giải Thoát Nguyên Bồ Tát**, **Tu Di Tướng Bồ Tát**, **Di Lạc Bồ Tát** Ma Ha Tát đều là bậc **Thượng Thủ** (Pramukha) của nhóm như vậy.

Phương khác lại có: **Tuệ Đức Bồ Tát**, **Tinh Đức Bồ Tát**, **Thường Trang Nghiêm Bồ Tát**, **Phổ Quang Bồ Tát**, **Phổ Hiền Bồ Tát**, **Mãn Nguyệt Bồ Tát**, **Quán Thế Âm Bồ Tát**, **Đại Thế Chí Bồ Tát**, **Diệu Âm Bồ Tát**, **Hư Không Tạng Bồ Tát**, **Tịnh Âm Thanh Bồ Tát**. Nhóm Bồ Tát Ma Ha Tát như vậy gồm có tám vạn bốn ngàn người đến dự.

Phạm (Brahma), **Thích** (Indra), bốn vua Hộ Thế, vô số Thiên Tử đến dự. **Nan Đà Long Vương** (Nanda), **Bạt Nan Đà Long Vương** (Upananda) và bốn vị Đại Long Vương với quyền thuộc ấy gồm trăm ngàn các Rồng đều cầm **Như Ý Châu Vương** đem cúng dường Đức Phật.

Càn Thát Bà Vương, A Tu La Vương, Ca Lô La Vương, Ma Hầu La Già Vương, Đại Lực Quỷ Vương đều cùng với vô số lượng quyền thuộc... cầm **Kiên Hắc Trầm Thủy** với **Hải Thử Ngạn Chiên Đàn tạp hương** cúng dường Đức Phật

Phương khác có Phạm Vương tên là **Quảng Mục** cùng với **Tư Ích Võng Minh** gồm mười ngàn vị **Phạm** (Brahma) đến dự, cầm hoa Mạn Đà La, hoa Ma Ha Mạn Đà La của cõi Trời rải tán bên trên Đức Phật với các Đại Chúng. Hoa Trời vi diệu mà các vị **Phạm** (Brahma) đã rải tán, mềm mại tươi sáng rất đáng yêu thích, ở ngay bên trên Đức Phật, hóa thành cái Trướng hoa, hiển phát ánh sáng nghiêm túc giảng đường **Trọng Các** giống như bảy báu trang nghiêm của Tịnh Quốc.

Bấy giờ Đức Thế Tôn từ **Tinh Xá** (Vihāra) đi ra đến **Pháp Tòa** (Dharmāsāna), tự trải **Ni Sư Đàn** (Niṣīdana, hay Niṣadana) ngồi Kiết Già, nhập vào **Diệt Ý Tam Muội**, thân tâm chẳng động. Từ Diệt Ý Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Sư Tử Hồng Ý Tam Muội**. Từ Sư Tử Hồng Ý Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Sư Tử Phấn Tấn Vương Tam Muội**. Từ Sư Tử Phấn Tấn Vương Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Đại Quang Minh Vương Tam Muội**. Từ Đại Quang Minh Vương Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Đại Bi Vương Tướng Tam Muội**. Từ Đại Bi Vương Tướng Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Vô Duyên Từ Tướng Tam Muội**. Từ Vô Duyên Từ Tướng Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Thắng Ý Từ Tam Muội**. Từ Thắng Ý Từ Tam Muội khởi dậy,

nhập vào **Đại Không Tam Muội**. Từ Đại Không Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Như Tướng Tam Muội**. Từ Như Tướng Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Giải Thoát Tướng Tam Muội**. Từ Giải Thoát Tướng Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Bất Hoại Bất Diệt Vương Tam Muội**. Từ Bất Hoại Bất Diệt Vương Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Kim Cương Tam Muội**. Từ Kim Cương Tam Muội khởi dậy, nhập vào **Đại Không Niết Bàn Tướng Tam Muội**.

Khi ấy, Đức Thế Tôn từ các Tam Muội khởi dậy, khắp cả thân phóng ánh sáng. Ánh sáng ấy như mây nhập vào diện môn của Đức Phật, từ đỉnh đầu của Đức Phật phát ra như cây phượng Kim Cương trụ ở hư không, chiếu khắp Đại Hội với giảng đường Trọng Các trong thành Tỳ Gia Ly, giống như màu vật báu trắng.

Khi tất cả Đại Chúng nhìn thấy tướng này thời **Đi Lạc** (Maitreya) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, trật áo hở vai phải, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng, đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật, quỳ gối phải sát đất, rồi bạch Phật rằng: “Thế Tôn! Như Lai Đại Tiên! Ngày nay vì sao nhập vào **Thắng Tam Muội**, tỏa ánh sáng lợi ích, hiển nơi mà xưa nay chưa có, ắt sẽ vì các Pháp Vương Tử (Dharma-rāja-putra) nói **Pháp Vương Vị** (Địa vị của Pháp Vương), **Pháp Vương Địa Hạnh** (Hạnh địa của Pháp Vương). Làm sao Bồ Tát Ma Ha Tát trụ **Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội** (Sūramgamasamādhī)? Fu2ng trang nghiêm nào? Dùng phương tiện nào? Tu Trí Tuệ nào để được trụ **Kim Cương Tam Muội** (Vajra-samādhī)? Liền được thành tựu **A Nậu Đa La Tam Miếu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác)?”

Lúc đó, Đại Chúng nghe Di Lạc Bồ Tát hỏi Đức Phật về nghĩa này, đều rất vui vẻ, khác miệng đồng âm khen Di Lạc Bồ Tát: “Lành thay! Lành thay! Pháp Vương Tử mới hay hỏi Đức Phật về nghĩa lớn như vậy”

Bấy giờ, Đức Thế Tôn bảo Di Lạc Bồ Tát: “Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Hãy khéo nghĩ nhớ! Nay sẽ vì ông phân biệt, giải nói **Pháp Công Đức Địa** mà Bồ Tát đã hành. **Sơ Địa Bồ Tát** giống như ánh sáng chưa hiện của mặt trăng mới mọc, nhưng tướng sáng ấy thấy đều đầy đủ. **Nhi Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 5, **Tam Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 8, **Tứ Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 9, **Ngũ Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 10, **Lục Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 11, **Thất Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 12, **Bát Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 13, **Cửu Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 14, **Thập Địa Bồ Tát** như mặt trăng ngày 15 tròn đầy có thể quán sát tướng sáng đầy đủ. Tâm ấy đạm bạc an trụ chẳng động, chẳng mất, chẳng lùi, trụ Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội

Bồ Tát trụ Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội xong, như **Nguyệt Thiên Tử** (Candra-deva-putra) dùng mười loại báu làm cung điện, sinh cây bằng mười báu có **Nguyệt Tinh Ma Ni** dùng làm quả của cây. Do sức của viên ngọc này, cho nên cung điện của Nguyệt Thiên Tử đi khắp **Diêm Phù Đề** (Jambu-dvīpa) ban cho sự trong mát. Bồ Tát Ma Ha Tát trụ Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội cũng lại như vậy. Di Lạc nên biết Bồ Tát Ma Ha Tát trụ Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội để tu một trăm Môn Tam Muội, sau đó mới nhập vào Kim Cương Tam Muội. Nhóm nào là một trăm?

- 1_ Tính Không Vương Tam Muội
- 2_ Không Hải Tam Muội
- 3_ Không Giới Tam Muội
- 4_ Diệt Không Ý Tam Muội
- 5_ Đại Không Tam Muội
- 6_ Bất Trụ Không Tướng Tam Muội
- 7_ Bất Kiến Tâm Tướng Tam Muội
- 8_ Trí Ẩn Không Tướng Tam Muội

- 9_Hư Không Bất Trụ Tướng Tam Muội
- 10_Không Vương Bất Hoại Diệt Tướng Tam Muội
- 11_Đại Cường Dũng Mãnh Lực Vương Tam Muội
- 12_Hoa Nghiêm Tam Muội
- 13_Phổ Hiện Sắc Thân Quang Minh Vương Tam Muội
- 14_Nhật Quang Tam Muội
- 15_Nhật Tạng Tam Muội
- 16_Nhật Quang Hách Dịch Tam Muội
- 17_Phổ Nhật Tam Muội
- 18_Tập Âm Thanh Tam Muội
- 19_Mặc Nhiên Quang Tam Muội
- 20_Diệt Cảnh Giới Tướng Tam Muội
- 21_Động Tướng Tam Muội
- 22_Đại Động Tướng Tam Muội
- 23_Biến Động Tướng Tam Muội
- 24_Phổ Biến Động Tướng Tam Muội
- 25_Phổ Dũng Tam Muội
- 26_Phổ Hồng Tam Muội
- 27_Phổ Trang Nghiêm Tam Muội
- 28_Sư Tử Tướng Tam Muội
- 29_Sư Tử Lực Vương Tam Muội
- 30_Sư Tử Hồng Lực Vương Tam Muội
- 31_Nhật Diệu Tam Muội
- 32_Tuệ Cự Tam Muội
- 33_Phổ Môn Tam Muội
- 34_Liên Hoa Tạng Tam Muội
- 35_Bất Hoại Tĩnh Tam Muội
- 36_Diệt Độ Ý Tam Muội
- 37_Bảo Ấn Tam Muội
- 38_Động Ma Tướng Tam Muội
- 39_Kiên Trụ Chư Không Tướng Tam Muội
- 40_Phổ Diệt Ý Tam Muội
- 41_Khởi Tĩnh Ý Tam Muội
- 42_Trang Nghiêm Tướng Hảo Tam Muội
- 43_Pháp Vương Vị Minh Tam Muội Tam Muội
- 44_Pháp Luân Hiện Tam Muội
- 45_Kim Cương Tạng Tam Muội
- 46_Kim Cương Tràng Tam Muội
- 47_Kim Cương Ấn Tam Muội
- 48_Kim Cương Tụ Tam Muội
- 49_Đại Từ Vương Tam Muội
- 50_Vô Hành Từ Tam Muội
- 51_Đại Bi Thắng Ý Tam Muội
- 52_Bất Trụ Bi Tướng Tam Muội
- 53_Nhật Luân Quang Minh Tam Muội
- 54_Diệt Chúng Tướng Giáng Phục Chúng Ma Tam Muội
- 55_Thắng Ý Từ Tam Muội
- 56_Lưu Ly Quang Chiêu Tam Muội
- 57_Bảo Quả Quang Tam Muội

- 58_Phật Tập Tạng Tam Muội
- 59_Công Đức Mãn Thắng Tam Muội
- 60_Phương Tiện Tuệ Tam Muội
- 61_Vô Tuệ Tướng Tam Muội
- 62_Đại Hải Quang Tam Muội
- 63_Phật Hải Mãn Tam Muội
- 64_Phổ Hải Tam Muội
- 65_Hải Trí Tam Muội
- 66_Bất Động Tuệ Tam Muội
- 67_Quá Khứ Phật Ấn Tam Muội
- 68_Tập Đà La Ni Tam Muội Tam Muội
- 69_Đà La Ni Ấn Thụ Tam Muội
- 70_Bát Biện Tài Tam Muội
- 71_Cụ Phạm Âm Tam Muội
- 72_Bạch Hào Hải Tam Muội
- 73_Trí Tuệ Quang Tam Muội
- 74_Hiệt Tuệ Tam Muội
- 75_Chư Phật Ấn Văn Tam Muội
- 76_Bạch Quang Dũng Xuất Quang Minh Vương Tam Muội
- 77_Phương Tiện Tuệ Tịnh Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội
- 78_Tu Di Đỉnh Tam Muội
- 79_Phạm Đỉnh Tam Muội
- 80_Chúng Thông Quang Tam Muội
- 81_Thông Tuệ Quang Tam Muội
- 82_Cam Lộ Thắng Tam Muội
- 83_Tịnh Ngũ Nhân Tam Muội
- 84_Thiên Nhân Ấn Tam Muội
- 85_Tuệ Nhân Ấn Tam Muội
- 86_Pháp Ý Châu Tam Muội
- 87_Hư Không Sắc Tam Muội
- 88_Tâm Bất Trước Tam Muội
- 89_Diệt Ngôn Thuyết Tam Muội
- 90_Vô Tâm Ý Tam Muội
- 91_Giới Cụ Tuệ Tam Muội
- 92_Đỉnh Thắng Sĩ Tam Muội
- 93_Điều Ngự Ý Tam Muội
- 94_Bất Kiến Tuệ Tam Muội
- 95_Đoạn Thập Nhị Nhân Duyên Tam Muội
- 96_Kim Cương Quang Tuệ Tam Muội
- 97_Ma Ni Diệm Tam Muội
- 98_Kim Cương Tọa Hiện Hiện Tam Muội
- 99_Pháp Luân Vương Hồng Lục Tam Muội
- 100_Pháp Vương Ấn Tam Muội

Di Lạc nên biết! Một trăm Tam Muội này như mỗi một tướng ánh sáng của viên ngọc Ma Ni chiếu soi, tùy nhập vào biển Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội. Bồ Tát Ma Ha Tát trụ một trăm Tam Muội này xong thì hết thấy TRÍ Tuệ như mặt trời trong hư không, các biển phiền não như là khói ngăn che

Di Lạc nên biết! Như cái ao lớn **A Nậu** tuôn ra bốn sông lớn. Bốn sông lớn này chia ra làm tám con sông với tất cả mọi dòng chảy trong Diêm Phù Đề đều quy về biển

lớn. Do núi **Ốc Tiêu** cho nên biển lớn chẳng tăng thêm, do **Kim Cương Luân** cho nên biển lớn không giảm. Kim Cương Luân này tùy theo thời chuyển, khiến cho nước của biển lớn đồng một vị mặn. Một trăm Tam Muội này cũng lại như vậy

Di Lạc nên biết! Như Chuyển Luân Vương do sức **Thập Thiện** cho nên bảy báu tương ứng đến. **Báu Kim Luân** ấy có uy đức đặc biệt tôn quý nhiếp phục khắp tất cả. **Báu Thần Châu** ấy hợp với nguyện của chúng sinh, tùy ý không ngại. Do một ngàn người con cho nên uy mãnh trang nghiêm. Vị Chuyển Luân Vương này khi muốn đi thời bên dưới bàn chân sinh ra sợi lông bước trên hư không mà đi, có hoa mười báu đón nâng bàn chân của vua.

Di Lạc nên biết! Một trăm Tam Muội này từ **Đạo Chung Trí, mười Ba La Mật** sinh ra, an ổn chẳng đi cũng lại chẳng trụ, vắng lặng vô vi, trụ **Nhĩ Diệm Địa** (Jñeyabhūmi: Sở Tri Địa). Nhĩ Diệm Địa này chẳng huân tập chẳng tu, tự nhiên sẽ được tám vạn bốn ngàn các Môn Tam Muội. Các Tam Muội này như núi Kim Cương chẳng thể tự hoại, rốt ráo trụ ở bờ mé của **Đại Không** cũng lại du nhập vào **Vô Tướng Pháp Giới**, ở trong các Pháp chẳng thấy Tướng: *đi lại với trụ diệt*. Tâm ấy lặng yên liền được siêu việt nhập vào **Kim Cương Tam Muội**. Kim Cương Tam Muội này như viên ngọc báu Nhân Đà La trên đỉnh đầu của Phạm Vương chẳng thấy sắc tướng mà có ánh sáng. Kim Cương Tam Muội chẳng thấy **Sử Hải** (biển phiền não) với bờ mé của **Sử** (phiền não)

Di Lạc nên biết! Như **Tự Tại Thiên** (Ísvara-deva) sở hữu viên ngọc lửa (hỏa châu) không có hình không có tướng, chỉ có ánh sáng mềm mại đáng yêu, hay tuôn mưa hương hoa hợp với ý của chư Thiên, lại hay hiển pháp ánh sáng màu vàng ròng, che lấp tất cả ánh sáng trên thân của chư Thiên

Di Lạc nên biết! Ánh sáng của Hỏa Châu này không có **Tâm** (Citta), không có **Thức** (Vijñāna). Do sức của viên ngọc cho nên ám tối tự nhiên bị diệt, thân của chư Thiên có màu sắc sáng gấp bội lúc thường. Kim Cương Tam Muội cũng lại như vậy, chẳng diệt **Kết Sử** (tên riêng của phiền não) mà **Sử Hải** (biển phiền não) tự khô cạn, chẳng chặt đứt Sinh Tử mà **ba Độc** (tham, sân, si) tự diệt.

Di Lạc nên biết! Ví như viên ngọc sáng (minh châu) trên trán với viên ngọc sau khuỷu tay của vị Lực Sĩ, thường dùng **Chú Thuận** ẩn che viên ngọc này chẳng cho người khác nhìn thấy. Kim Cương Tam Muội có ánh sáng lớn ẩn tịch, chẳng thấy **Kiết Sử** (phiền não) mà **Sử Sơn** (núi phiền não) tự sạt lở, chẳng quán sát phiền não diệt **bốn Đại Chung** mà các **Ái Hà** (sông ái dục) khô cạn, ngọn gió **Vô Thường** bị chặt đứt.

Di Lạc nên biết! Như vua sư tử dùng Uy chân động, phát ra tiếng rống lớn thì tất cả mọi loài thú tự nhiên bị tội phục. Kim Cương Tam Muội từ **Tỳ Bà Xá Na** (Vipāśyana: Thiên Quán) xuất ra, rồi nhập vào **Xá Ma Tha** (Śamatha: Thiên Chỉ) như cây kiếm Kim Cương nhập vào núi Kim Cương mà chẳng thấy dấu vết ấy. Kim Cương Tam Muội này chẳng trụ, chẳng khởi, chẳng diệt, chẳng đoạn, chẳng khác, chẳng thoát, chẳng biến... nhập vào **Tính sáng của Tuệ** (Tuệ Minh Tính) nâng dậy thâm sâu, **Trí của một Hợp Tướng** chẳng thấy Pháp của thân tâm, sau đó thành A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề (Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác).

Trí Bồ Đề này chẳng lia chẳng sinh, không có mọi tướng, chẳng thể tự hoại như núi Kim Cương không có thể nghiêng động. Kim Cương Tam Muội chẳng lụi chẳng mất, nhập vào ở chốn **Đại Tịch Diệt** rốt ráo, du hý tự tại trong biện Tam Muội, chư Phật Như Lai dùng **Tam Muội Vương** này mà hay du hý ở nơi giải thoát của bậc Thánh”

Khi Đức Phật nói lời này thì Di Lặc Bồ Tát ứng thời liền được một trăm Pháp Minh Môn. Thời các hàng Bồ Tát trong Đại Chúng Hội được thân tâm vui vẻ, có được Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, có được một trăm Pháp Minh Môn, số ấy nhiều vô lượng.

Phạm, Thích, Hộ Thế, các Thiên Tử tuôn mưa các hoa Trời, tấu mọi kỹ nhạc để cúng dường Đức Phật. Đại Chúng khác miệng đồng âm khen ngợi Bồ Tát Di Lặc: “Lành thay! Lành Thay! Thiện Nam Tử mời hay hỏi Đức Như Lai về nghĩa của Đại Trí Tuệ như vậy. Chúng tôi nhân vào Ngài mà đắc được vị Pháp Cam Lộ, được thiện lợi lớn. Nguyên xin Tôn Giả vì chúng tôi thưa hỏi: chúng sinh đời vị lai nghe Pháp này thì được bao nhiêu Phước?”

Đức Phật bảo Đại Chúng: “Hãy nghe cho kỹ! Hãy nghe cho kỹ! Hãy khéo nghĩ nhớ! Ở quá khứ cách nay 91 kiếp có Đức Phật Thế Tôn tên là **Bảo Hoa** đầy đủ mười Hiệu. Lúc đó, Đức Phật Bảo Hoa vì các Bồ Tát rộng nói một trăm Môn Tam Muội như vậy. Khi ấy, trong Hội có một ngàn vị Tỳ Kheo nghe Đức Phật Thế Tôn nói Tam Muội này thì thân tâm tùy vui. Do sức nhân duyên của căn lành tùy vui, cho nên vượt qua tội sinh tử trong 500 vạn ức a tăng kỳ kiếp. Một ngàn vị Tỳ Kheo lúc đó, há là ai khác, mà chính là một ngàn vị Phật đời **Hiền Kiếp** vậy”.

Đức Phật bảo Đại Chúng: “Sau khi Phật diệt độ. Nếu Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di, tám Bộ Trời Ròng với tất cả hàng còn lại... nếu được tạm nghe **Thắng Trí Tuệ** của Phật mà thâm tâm tùy vui, chẳng khởi phỉ báng thì ở trăm ngàn kiếp, cuối cùng chẳng bị rơi vào đường ác, đời đời sinh ra luôn được gặp trực tiếp chư Phật Bồ Tát, được làm quyến thuộc. nếu nghe Pháp này mà chẳng khởi nghi ngờ chệch bai thì sau khi mạng chung quyết định được sinh lên Trời **Đâu Suất** (Tuṣita) gặp được Di Lặc, nghe nói Hạnh **Thâm Thâm Bất Thoái Chuyển Địa Pháp Luân**.

Nếu có thọ trì, đọc tụng, giải nói, viết chép, đem hương hoa, kỹ nhạc cúng dường thì các người này khi lâm chung, nếu hay chí Tâm nhớ đến **Pháp Thân** (Dharma-kāya) của Phật, ứng thời liền thấy 90 ức Phật đều đi đền trao vào lòng bàn tay, tùy theo ý sinh về cõi nước thanh tịnh (tịnh quốc) của chư Phật, du hý tự tại nơi các biển Tam Muội”

Đức Phật bảo Di Lặc, với **răn bảo** (sắc) cho A Nan (Ānanda): “Ông giữ gìn cho tốt, cẩn thận đừng để cho quên mất, cho đến lúc Pháp diệt đều nên rộng tuyên nói”

A Nan bạch Phật rằng: “Kinh này nên dùng tên gọi nào? Làm sao phụng trì điều thiết yếu của Pháp này?”

Đức Phật bảo A Nan: “Kinh này tên là **Bách Tam Muội Hải Bất Hoại Bất Diệt**, cũng có tên là **Kim Cương Tướng Tịch Diệt Bất Động**, cũng gọi là **Kim Cương Tam Muội Bản Tính Thanh Tịnh Bất Hoại Bất Diệt Kinh**... nên phụng trì như vậy”

Khi Đức Phật nói lời này thời các Đại Thanh Văn của nhóm Xá Lợi Phất, các Đại Bồ Tát của nhóm Di Lặc, tám Bộ Trời Ròng, tất cả Đại Chúng đều rất vui vẻ, lễ Phật rồi lui ra.

PHẬT NÓI KINH BẢN TÍNH THANH TỊNH CHĂNG SINH CHĂNG DIỆT
CỦA KIM CƯƠNG TAM MUỘI

Hết

23/09/2014